

Số: 101/2019/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 24 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 113/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị H – sinh năm 1992

HKTT: thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Hiện ở: Khu 8, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

Anh Vũ Đức T – sinh năm 1978

HKTT và hiện ở: Số 1 G, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Phạm Thị H và anh Vũ Đức T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 29 tháng 11 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Vũ Đức T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh chị khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung, riêng, công nợ, nhà ở: Anh chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Đức T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) – tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003027 ngày 14/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đ-ơng sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L-ưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn